

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KỲ ANH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH HÀ TĨNH

Bản án số: 15 /2022/HS-ST

Ngày: 26 – 5 – 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán –
Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Dũng Các Hội thẩm nhân
dân:*

Ông Phạm Văn Duẩn

Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXHS-ST ngày 13/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Xuân N**, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1988, tại xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: thôn Hoà Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Xuân Q, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958; có vợ là Đặng Thị L, sinh năm 1985 và có 03 con (đứa lớn tuổi nhất sinh năm 2007; đứa nhỏ tuổi nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Lê Phúc H**, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1985, tại xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: thôn Liên Miêu, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 9/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Phúc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960. Có vợ Lê Thị T, sinh năm 1985, có 02 đứa con (con thứ nhất sinh năm 2006, con thứ 2 sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1988, tại phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: thôn Liên Miếu, xã Kỳ Thu, huyện

Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Nhỏ (đã chết) và bà Trần Thị Phương, sinh năm 1944, có vợ là Nguyễn Thị Hạnh sinh năm 1995, có 03 đứa con (đứa lớn tuổi nhất sinh năm 2019, đứa nhỏ tuổi nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Võ Xuân V**, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1989, tại xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: thôn Hoà Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 11/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Xuân Chung (sinh năm 1950) và bà Trần Thị Tương, sinh năm 1955, vợ con: Chưa; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên: **Võ Xuân Tr**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1991, tại xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: thôn Trung Giang, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 11/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Xuân Quý, sinh năm 1963 và bà Võ Thị Phương, sinh năm 1964, Vợ con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Họ và tên: **Lê Văn Đ**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1984, tại xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: thôn Hoà Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 09/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn Diện (đã chết) và bà Phan Thị Suyến, sinh năm 1944, có vợ Võ Thị Thu Hương, sinh năm 1985, có 02 đứa con (con thứ nhất sinh năm 2007, con thứ hai sinh năm 2013). Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

7. Họ và tên: **Võ Xuân Q**, sinh ngày 18 tháng 15 năm 2001, tại xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: thôn Hoà Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Xuân Hiệp (đã chết) và bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1972, Vợ con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh tạm giữ từ ngày

19/01/2022 đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa) -

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.. Anh Hoàng Anh H; sinh ngày: 11 tháng 12 năm 1991; nơi cư trú: Thôn Trung Giang, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

2. Bà Phạm Thị Nh; sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn Hòa Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt) - *Người làm chứng:*

Anh Võ Xuân B; sinh ngày: 19 tháng 6 năm 1980; nơi cư trú: Thôn Hòa Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt) - *Người chứng kiến:*

Anh Nguyễn Văn Đ; sinh ngày: 02 tháng 9 năm 1979; nơi cư trú: Thôn Hòa Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt) *(Tất cả đều vắng mặt không có lý do)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 19/01/2022, Võ Xuân Nghĩa, Nguyễn Văn D, Lê Phúc Hoà, Võ Xuân V đi đám cưới của anh Võ Xuân L ở thôn Liên Miếu, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh), tại đám cưới thì Võ Xuân N rủ Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân V sau khi đám cưới xong sẽ đi đánh bài ăn tiền, thì tất cả đều đồng ý. Sau đó, Võ Xuân Nghĩa, Nguyễn Văn D, Lê Phúc H đi bộ đến nhà của Võ Xuân B (sinh năm 1980, trú tại thôn Hòa Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh), trên đường đi Nghĩa sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 gắn sim số 0362960885 gọi vào số điện thoại 0985652*** của Võ Xuân Tr để rủ Võ Xuân Tr đến đánh bạc thì Trung đồng ý và đi bộ đến nhà anh Bằng. Khi đến nhà Bằng, Võ Xuân N đặt vấn đề mượn nhà của Võ Xuân B đánh bạc, nhưng anh Bằng không đồng ý, nên cả nhóm đi bộ sang nhà của Võ Xuân Q (ở thôn Hòa Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) để mượn địa điểm đánh bạc. Khi đến Võ Xuân N nói với Võ Xuân Q “*không có ai ở nhà, cho bọn anh mượn nhà đánh hồi bài*” thì Quỳnh đồng ý. Tiếp đó, Nghĩa nói với Quỳnh “*đi mua cho bọn anh bộ bài rồi tỳ nữa lấy tiền xâu sau*”, Quỳnh đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 38K1- 497.68 (xe của anh Hoàng Anh H, sinh năm 1991, trú tại thôn Trung Giang, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh) đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân và một ít nước uống, trên đường về Quỳnh gặp Lê Văn Đ đang đứng trước cửa nhà của Định. Thấy vậy, Lê Văn Đ hỏi “*mần chi mà mua nhiều nước rửa*”, Quỳnh nói “*mấy anh đánh bài đầu nhà*” rồi Quỳnh điều khiển xe máy đi về. Khi về Võ Xuân Q đi vào nhà mở cửa, lấy một chiếu nhựa màu xanh trải xuống nền nhà phòng lòi để Nghĩa, Trung, Dương, Hòa ngồi đánh bạc. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Võ Xuân Nghĩa, Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân Tr ngồi xuống chiếu theo hình

vòng tròn, sử dụng bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân và thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng”, đặt “Tẩy” mỗi ván 50.000 đồng, trong quá trình đánh sẽ thu 500.000 đồng tiền xâu cho Võ Xuân Q để trả tiền bài, tiền nước và tiền dọn dẹp nhà sau khi đánh bạc xong.

Cách thức đánh Liêng là: Một bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chia cho mỗi người 03 quân, số bài thừa còn lại để giữa chiếu. Trước khi chia bài, mỗi người chơi đặt “tẩy” 50.000 đồng, riêng người chia bài đặt 100.000 đồng. Sau đó mọi người cùng bốc bài lên xem, người ngồi kế tiếp bên phải người chia bài là người đánh đầu tiên và lần lượt đánh theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ. Người nào tham gia đánh ván đó phải “cân tẩy” 100.000 đồng và có quyền “phạt” không quá 300.000 đồng. Sau khi “phạt”, những người kế tiếp muốn đánh ván đó phải “cân” toàn bộ số tiền “cân” và “phạt” của người đánh trước, đồng thời có quyền “phạt” thêm tiền, “phạt” đến lúc nào có ít nhất hai người trở lên tham gia đánh ván đó “cân cửa” nhau (số tiền của mỗi người bỏ ra để đánh ván đó bằng nhau) thì cùng mở bài để xác định thắng thua. Trường hợp không có ai “phạt” thì những người “cân” ván đó cùng mở bài để xác định thắng thua. Có bốn hình thức để xác định, lần lượt từ thấp đến cao là tính điểm (cộng ba quân bài lại với nhau và lấy số điểm ở hàng đơn vị để tính, cao nhất 09 điểm), tiếp đến là “Ảnh” (ba quân bài đều có hình người), tiếp đến là “Liêng” (ba quân bài có các số hoặc chữ liền kề) và cao nhất là “Sáp” (cả ba quân bài đều cùng số hoặc cùng chữ), nếu trong cùng một ván mà có từ hai người trở lên đều “Ảnh”, đều “Liêng” hoặc đều “Sáp” thì người có “Ảnh”, “Liêng”, “Sáp” cao hơn thì thắng (Ảnh từ thấp đến cao theo thứ tự: J, Q, K; Liêng và Sáp từ thấp đến cao theo thứ tự: số 2 đến số 10, tiếp đến là J, Q, K và A), nếu đều bằng điểm, bằng “Ảnh”, bằng “Liêng” thì so sánh chất để xác định người thắng (chất từ thấp đến cao là: Bích, Chuồn, Rô, Cơ). Trường hợp có người “phạt” thêm tiền nhưng những người khác tham gia đánh ván đó bỏ bài không “cân” phần “phạt” thêm đó thì người “phạt” thêm tiền sau cùng là người thắng ván đó mà không cần mở bài để xác định bài cao hơn. Người thắng mỗi ván được lấy toàn bộ số tiền mà những người tham gia đánh đã đặt “tẩy”, “cân” và “phạt” trong ván đó, đồng thời là người chia bài để đánh ván tiếp theo.

Khi cả nhóm đánh bạc được khoảng 20 phút thì lần lượt Lê Văn Đ và Võ Xuân V đi bộ đến nhà Võ Xuân Q và cùng vào tham gia đánh bạc. Tiếp đó, Võ Xuân B đi bộ sang nhà Quỳnh chơi nhưng không tham gia đánh bạc cùng các đối tượng mà chỉ ngồi xem. Còn Võ Xuân Q ngồi xem đánh bạc để chờ thu tiền xâu cho mình. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc Nghĩa, Dương, Hòa, Trung, Định, Việt đang sát phạt lẫn nhau, thì bị lực lượng Công an huyện Kỳ Anh phát hiện bắt quả tang. Tại chiếu bạc thu giữ số tiền 8.700.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ, thu giữ trên người của Võ Xuân N số tiền 2.000.000 đồng, Võ Xuân V 2.500.000 đồng, Nguyễn Văn D 3.250.000 đồng, cùng một số đồ vật, tài liệu có liên quan.

Trong quá trình điều tra xác định số tiền thu giữ trên người của Võ Xuân Nghĩa, Võ Xuân V, Nguyễn Văn D là tiền mà Nghĩa, Việt, Dương sử dụng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 16.450.000 đồng. Các

bị cáo khai nhận Võ Xuân N sử dụng 3.000.000 đồng, Võ Xuân V sử dụng 4.500.000 đồng, Lê Phúc H sử dụng 4.000.000 đồng, Nguyễn Văn D sử dụng 3.250.000 đồng, Võ Xuân Tr sử dụng 1.000.000 đồng, Lê Văn Đ sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã thu giữ các vật chứng, gồm:

+ *Vật chứng thu giữ chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh để xử lý theo quy định của pháp luật, gồm:*

Số tiền 16.450.000đ (Mười sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng, do ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, đang có giá trị lưu thông trên thị trường;

01 bộ bài tú lơ khơ gồm có 52 quân bài;

01 chiếc chiếu nhựa màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71, số IMEI 1:

353408112504335, số IMEI 2: 353409112504333, thu giữ của Võ Xuân Tr;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12, số IMEI 1:

354890383094832, số IMEI 2: 356995623094837, thu giữ của Võ Xuân Nghĩa;

01 chiếc ví da màu đen, có in dòng chữ CROCODIRE, thu giữ của Võ Xuân Nghĩa; + *Vật chứng thu giữ trả lại cho chủ sở hữu, gồm:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 plus, màu đen, số IMEI: 89840480003176153887, thu giữ của Lê Phúc H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5s, màu trắng, số IMEI: 013984006827612, thu giữ của Lê Phúc H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 plus, màu xám, số IMEI: 354392062322519, thu giữ của Võ Xuân Q;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng đồng, số IMEI 1: 357324099142054, số IMEI 2: 357324098794657, thu giữ của Nguyễn Văn D;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A9, màu đen, số IMEI 1: 355085100388091, số IMEI 2: 355086100388099, thu giữ Võ Xuân V;

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 38K1 - 497.68, đã qua sử dụng thu giữ của anh Hoàng Anh H.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSKA ngày 08/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử các bị cáo Võ Xuân Nghĩa, Võ Xuân Tr, Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân V, Lê Văn Đ và Võ Xuân Q về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ tiếp tục khẳng định nội dung vụ án như Cáo trạng đã kết luận, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị:

Tuyên buộc các bị cáo Võ Xuân Nghĩa, Võ Xuân Tr, Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân V, Lê Văn Đ và Võ Xuân Q về tội phạm tội Đánh bạc.

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

- Bị cáo **Võ Xuân N** từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”

- Bị cáo Lê Phúc H từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Võ Xuân V từ 07 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn D từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ, về tội “Đánh bạc”.

- Bị cáo Võ Xuân Tr từ 25.000.000đ đến 35.000.000đ, về tội “Đánh bạc”.

- Bị cáo Lê Văn Đ từ 25.000.000đ đến 35.000.000đ, về tội “Đánh bạc”.

- Bị cáo Võ Xuân Q từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ, về tội “Đánh bạc”.

*** Về hình phạt bổ sung:**

- Áp dụng khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Xuân N từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Đối với các bị cáo Lê Phúc H và Võ Xuân V xét thấy không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập bấp bênh, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các hai bị cáo.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Võ Xuân Tr, Lê Văn Đ, Võ Xuân Q đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

Số tiền 16.450.000đ (Mười sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng, do ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, đang có giá trị lưu thông trên thị trường;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71, số IMEI 1: 353408112504335, số IMEI 2: 353409112504333, thu giữ của Võ Xuân Tr; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12, số IMEI 1:

354890383094832, số IMEI 2: 356995623094837, thu giữ của Võ Xuân N

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm có 52 quân bài; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh;

+ Trả lại cho bị cáo Võ Xuân N 01 chiếc ví da màu đen, có in dòng chữ CROCODIRE;

- *Về án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo tranh luận đều thừa nhận hành vi và tội phạm của mình, ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị các bị cáo còn đề nghị xem xét thêm hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều khó khăn.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo có mức án nhẹ để sớm trở về với cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Xuân Nghĩa, Võ Xuân Tr, Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân V, Lê Văn Đ và Võ Xuân Q khai nhận như nội dung cáo trạng số 16/CTr-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo cơ bản phù hợp với vật chứng vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày ngày 19/01/2022, bị cáo Võ Xuân Nghĩa, Võ Xuân Tr, Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân V, Lê Văn Đ đánh bài bằng hình thức đánh “Liêng” thắng, thua bằng tiền với số tiền là 16.450.000 đồng tại thôn Hoà Bình, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa lành mạnh của cộng đồng khu dân cư.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc (đánh bài cào liêng thắng, thua bằng tiền) là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân mà các bị cáo vẫn thực hiện.

Trong vụ án này, bị cáo Võ Xuân N là người giữ vai trò chính, chủ động rủ rê, lôi kéo các bị cáo chơi đánh bài, mục đích để hưởng lợi từ việc đánh bạc, trong vụ án này bản thân bị cáo sử dụng 3.000.000đ để tham gia vào việc đánh bạc. Bị cáo là người hoàn toàn bình thường, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, nhận thức rõ được việc đánh bạc thắng, thua bằng tiền là hình thức đánh bạc và bị pháp luật nghiêm cấm, hậu quả của việc đánh bạc. Nhưng bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện việc coi thường pháp luật, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền sử dụng để đánh bạc không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo Võ Xuân Q là đồng phạm trong vụ án với vai trò giúp sức mặc dù bản thân bị cáo không trực tiếp tham gia chơi đánh bạc, nhưng sau khi nghe bị cáo Nghĩa đặt vấn đề về việc cho mượn nhà để đánh bạc thì Quỳnh đồng ý và Quỳnh cũng trực tiếp đi mua bài và nước cho các bị cáo khác đánh bạc. Bị cáo là người chuân bị công vụ để các bị cáo đánh bạc bằng việc bị cáo đi mua 01 bộ bài tây loại 52 lá, nước uống, chiếu nhựa đưa cho bị cáo Nghĩa mang vào phòng lõi nhà của Quỳnh để đánh bạc và trực tiếp ngồi xem các bị cáo khác đánh bạc để thu tiền hồ. Bị cáo là người hoàn toàn bình thường, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, nhận thức rõ được có hành vi đánh bài cào liêng thắng, thua bằng tiền là hình thức đánh bạc và bị pháp luật nghiêm cấm, hậu quả của việc đánh bạc như đã như đã nhận định ở trên. Lẽ ra, khi được Nghĩa đặt vấn đề mượn địa điểm để đánh bạc thì bị cáo phải ngăn cản hay báo cho cơ quan có thẩm quyền ngăn chặn hành vi của Nghĩa nhưng vì ham lợi cá nhân nên bị cáo vẫn đồng ý và trực tiếp giúp sức chuẩn bị công cụ phương tiện cho các bị cáo tham gia đánh bạc, thể hiện việc coi thường pháp luật. Tuy nhiên, cũng như phân tích ở trên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân V, Lê Văn Đ cũng vì mục đích ham lợi cá nhân mà các bị cáo đã tham gia đánh bạc, bị cáo Võ Xuân V sử dụng 4.500.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Lê Phúc Hoà sử dụng 4.000.000đ, bị cáo Nguyễn Văn D sử dụng 250.000 đồng, bị cáo Võ Xuân Tr sử dụng 1.000.000 đồng và bị cáo Lê Văn Đ sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc. Hành vi đánh bài cào liêng thắng, thua bằng tiền của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, các bị cáo cũng là người hoàn toàn bình thường, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình do vậy cũng cần xét xử các bị cáo mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi lượng hình xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng, bị cáo Việt có bồ đề là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng cho các bị cáo. Đối với các bị cáo cũng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của các bị cáo để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội có nhân thân tốt nên cần áp dụng mức hình phạt như lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh là hoàn toàn phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung:

- Áp dụng khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Xuân N 10.000.000 đồng

- Đối với các bị cáo Lê Phúc H và Võ Xuân V xét thấy không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập bấp bênh, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các hai bị cáo.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Võ Xuân Tr, Lê Văn Đ, Võ Xuân Q đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung. [4]. Trong vụ án này, Võ Xuân B là người có mặt tại thời điểm các bị can thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên anh Bằng không tham gia đánh bạc cùng các bị can nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 38K1- 497.68 là xe thuộc sở hữu của anh Hoàng Anh H (sinh năm 1991, trú tại thôn Trung Giang, xã Kỳ Thư, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) mà Võ Xuân Q sử dụng đi mua bài tú lơ khơ về sử dụng làm công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, khi Quỳnh sử dụng xe anh Hải không biết Quỳnh sử dụng để đi đâu làm gì, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh trả lại chiếc xe trên cho anh Hải là có căn cứ.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 16.450.000 đồng mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc (trong đó bị cáo Võ Xuân N sử dụng 3.000.000 đồng, bị cáo Võ Xuân V sử dụng 4.500.000 đồng, bị cáo Lê Phúc H sử dụng 4.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn D sử dụng 3.250.000 đồng, bị cáo Võ Xuân Tr sử dụng 1.000.000 đồng, bị cáo Lê Văn Đ sử dụng 700.000 đồng) nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định. - Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71, số IMEI 1:

353408112504335, số IMEI 2: 353409112504333, thu giữ của Võ Xuân Tr và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12, số IMEI 1:

354890383094832, số IMEI 2: 356995623094837, thu giữ của Võ Xuân N là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc liên lạc để rủ rê đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc ví da màu đen, có in dòng chữ CROCODIRE thu của bị cáo Võ Xuân Nghĩa, không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần truyền trả cho bị cáo.

- Đối với các vật chứng khác của vụ án, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

[7]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

+ Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ Luật hình sự đối với Bị cáo **Võ Xuân N.**

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ Luật hình sự đối với Bị cáo **Lê Phúc H**

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ Luật hình sự đối với Bị cáo **Võ Xuân V.**

- Bị cáo Lê Phúc H từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”. + Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn D; Võ Xuân Tr; Võ Xuân Q.

- Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; - Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo

Tuyên bố các bị cáo Võ Xuân Nghĩa, Võ Xuân Tr, Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân V, Lê Văn Đ và Võ Xuân Q phạm tội “Đánh bạc”. **Xử phạt:**

Xử phạt bị cáo Võ Xuân N 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt Võ Xuân N 10.000.000đ

Xử phạt bị cáo Lê Phúc H 09 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Võ Xuân V 7 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 30.000.000đ

Xử phạt bị cáo Võ Xuân Tr 25.000.000đ

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 25.000.000đ

Xử phạt bị cáo Võ Xuân Q 20.000.000

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 16.450.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71, số IMEI1: 353408112504335, số IMEI2: 353409112504333 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12, số IMEI 1: 354890383094832, số IMEI 2: 356995623094837.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tây 52 lá và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh. - Trả lại cho bị cáo Võ Xuân N 01 chiếc ví da màu đen, có in dòng chữ

CROCODIRE.

Đặc điểm và tình trạng của các vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Về biện pháp tư pháp: Không

Về án phí: Buộc Võ Xuân Nghĩa, Võ Xuân Tr, Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân V, Lê Văn Đ và Võ Xuân Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Võ Xuân Nghĩa, Võ Xuân Tr, Nguyễn Văn D, Lê Phúc H, Võ Xuân V, Lê Văn Đ và Võ Xuân Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA DS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Kỳ Anh (2 bản);
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh; - Lưu hồ sơ vụ án; - Lưu Văn thư.

Trần Quang Dũng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA